

**Phụ lục V**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CP CƠ KHÍ AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/BC-CK

An Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO**

**Tình hình quản trị công ty**  
**(năm 2024)**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **Công ty cổ phần Cơ khí An Giang**
- Địa chỉ trụ sở chính: **số 839 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang**
- Điện thoại: 0296.3854.161 Fax: 0296.3853.052 Email:
- Vốn điều lệ: **32.864.040.000 đồng**
- Mã chứng khoán: CKA
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung																																																																																												
1	Số: 01/NQ.ĐHĐCĐ-CK	10/5/2024	<p><b>Điều 1.</b> Thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.</p> <p><b>Điều 2.</b> Thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023; kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.</p> <p><b>Điều 3.</b> Thống nhất thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.</p> <p><b>Điều 4.</b> Thống nhất thông qua Tờ trình Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:</p> <p><b>1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính năm 2023:</b></p> <table border="1"> <thead> <tr> <th rowspan="3">T T</th> <th rowspan="3">CÁC CHỈ TIÊU</th> <th rowspan="3">ĐVT</th> <th colspan="2">Năm 2023</th> <th colspan="2">Tỉ lệ (%) so với</th> </tr> <tr> <th>Kế hoạch</th> <th>Thực hiện</th> <th>Kế hoạch</th> <th>Cùng kỳ</th> </tr> <tr> <th>1</th> <th>2</th> <th>3=2/1</th> <th>4=2/CK</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Tổng doanh thu</td> <td>trđ</td> <td>199.500</td> <td>294.341</td> <td>147,54</td> <td>152,36</td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Doanh thu hợp nhất</td> <td>trđ</td> <td>157.000</td> <td>228.545</td> <td>145,57</td> <td>147,71</td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Doanh thu nội bộ</td> <td>trđ</td> <td>25.000</td> <td>28.177</td> <td>112,71</td> <td>190,88</td> </tr> <tr> <td></td> <td>- D.thu hoạt động tài chính</td> <td>trđ</td> <td>17.500</td> <td>37.619</td> <td>214,97</td> <td>158,71</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</td> <td>trđ</td> <td>20.350</td> <td>42.512</td> <td>208,90</td> <td>193,62</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Lợi nhuận sau thuế TNDN</td> <td>trđ</td> <td>19.930</td> <td>41.197</td> <td>206,71</td> <td>190,08</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</td> <td>đồng</td> <td>4.760</td> <td>9.937</td> <td>208,76</td> <td>191,65</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td>Phải nộp ngân sách</td> <td>trđ</td> <td>6.696</td> <td>7.402</td> <td>110,54</td> <td>174,66</td> </tr> <tr> <td>6</td> <td>Tổng quỹ lương</td> <td>trđ</td> <td>22.289</td> <td>18.530</td> <td>83,14</td> <td>101,06</td> </tr> <tr> <td>7</td> <td>Lao động bình quân 1 tháng</td> <td>Người</td> <td>221</td> <td>184</td> <td>83,26</td> <td>97,87</td> </tr> <tr> <td>8</td> <td>Tiền lương bình quân 1 tháng</td> <td>trđ/ng</td> <td>8,40</td> <td>8,39</td> <td>99,88</td> <td>103,20</td> </tr> </tbody> </table>	T T	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2023		Tỉ lệ (%) so với		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Cùng kỳ	1	2	3=2/1	4=2/CK	1	Tổng doanh thu	trđ	199.500	294.341	147,54	152,36		- Doanh thu hợp nhất	trđ	157.000	228.545	145,57	147,71		- Doanh thu nội bộ	trđ	25.000	28.177	112,71	190,88		- D.thu hoạt động tài chính	trđ	17.500	37.619	214,97	158,71	2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	trđ	20.350	42.512	208,90	193,62	3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	trđ	19.930	41.197	206,71	190,08	4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	4.760	9.937	208,76	191,65	5	Phải nộp ngân sách	trđ	6.696	7.402	110,54	174,66	6	Tổng quỹ lương	trđ	22.289	18.530	83,14	101,06	7	Lao động bình quân 1 tháng	Người	221	184	83,26	97,87	8	Tiền lương bình quân 1 tháng	trđ/ng	8,40	8,39	99,88	103,20
T T	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2023				Tỉ lệ (%) so với																																																																																								
			Kế hoạch				Thực hiện	Kế hoạch	Cùng kỳ																																																																																						
			1	2	3=2/1	4=2/CK																																																																																									
1	Tổng doanh thu	trđ	199.500	294.341	147,54	152,36																																																																																									
	- Doanh thu hợp nhất	trđ	157.000	228.545	145,57	147,71																																																																																									
	- Doanh thu nội bộ	trđ	25.000	28.177	112,71	190,88																																																																																									
	- D.thu hoạt động tài chính	trđ	17.500	37.619	214,97	158,71																																																																																									
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	trđ	20.350	42.512	208,90	193,62																																																																																									
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	trđ	19.930	41.197	206,71	190,08																																																																																									
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	4.760	9.937	208,76	191,65																																																																																									
5	Phải nộp ngân sách	trđ	6.696	7.402	110,54	174,66																																																																																									
6	Tổng quỹ lương	trđ	22.289	18.530	83,14	101,06																																																																																									
7	Lao động bình quân 1 tháng	Người	221	184	83,26	97,87																																																																																									
8	Tiền lương bình quân 1 tháng	trđ/ng	8,40	8,39	99,88	103,20																																																																																									

**2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2024**

TT	Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2023	Tỉ lệ (%) KH2024/TH 2023
1	Tổng doanh thu	trđ	222.000	294.341	75,42
	<i>Doanh thu bán hàng&amp;ccdv hợp nhất</i>	<i>trđ</i>	<i>176.000</i>	<i>228.545</i>	<i>77,01</i>
	<i>Doanh thu bán hàng nội bộ</i>	<i>trđ</i>	<i>28.000</i>	<i>28.177</i>	<i>99,37</i>
	<i>D.thu hoạt động tài chính</i>	<i>trđ</i>	<i>18.000</i>	<i>37.619</i>	<i>47,85</i>
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	trđ	22.460	42.512	52,83
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	trđ	21.700	41.197	52,67
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu 2023	đồng	5.191	9.937	52,23
5	Phải nộp ngân sách	trđ	4.650	7.402	62,82
6	Tổng quỹ lương	trđ	22.220	18.530	119,91
7	Lao động bình quân 1 tháng	người	207	184	112,50
8	Tiền lương bình quân 1 tháng	Trđ/ng	8,95	8,39	106,59

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

**Điều 5.** Thống nhất thông qua Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch 2024

**I. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023**

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ (VDL)	32.864.040.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	41.197.188.413
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước	36.136.499.446
4	Phân phối lợi nhuận	27.131.317.104
	<i>a. Trích lập quỹ</i>	<i>10.699.297.104</i>
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (20%)	8.239.437.683
	- Quỹ thưởng Ban điều hành	300.000.000
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (5%) do công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch	2.059.859.421
	- Quỹ thưởng Ban điều hành do công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch	100.000.000
	<i>b. Chia cổ tức bằng tiền mặt (50%/VDL)</i>	<i>16.432.020.000</i>
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (5=2+3-4)	50.202.370.755

## II. Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2023

- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2023: 5.000 đồng/cổ phiếu.
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt.
- Tổng số tiền chi trả: 16.432.020.000 đồng.
- Nguồn chi trả: Từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.
- Tổ chức thực hiện: ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và chỉ đạo thực hiện việc chi trả.

## III. Phương án xử lý lợi nhuận còn lại chưa phân phối

CKAG đang xây dựng phương án tăng vốn điều lệ theo hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2023. Dự kiến mức chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ 32.864.040.000 đồng đến 49.296.060.000 đồng, tương đương 100%-150% vốn góp của chủ sở hữu.

HĐQT và Ban Giám đốc sẽ thuê đơn vị tư vấn xây dựng phương án tăng vốn điều lệ theo hình thức phát hành cổ phiếu nêu trên phù hợp với các quy định của pháp luật, đảm bảo đem lại hiệu quả cao nhất cho hoạt động SXKD của Công ty cũng như quyền lợi hợp pháp của cổ đông và trình ĐHĐCĐ thông qua sau khi hoàn thành phương án.

**IV. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024 như sau:**

➤ Về kế hoạch chia cổ tức bằng tiền mặt có tỉ lệ là từ 15%/VDL trở lên (VDL sau khi điều chỉnh tăng vốn theo phương án xử lý lợi nhuận chưa phân phối năm 2023);

➤ Về trích lập Quỹ Khen thưởng phúc lợi theo tỉ lệ 20% x Lợi nhuận sau thuế năm 2024;

➤ Về trích lập Quỹ Khen thưởng Ban điều hành 300.000.000 đồng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

**Điều 6.** Thống nhất thông qua Quy chế và các Tờ trình sau:

TT	Tờ trình, Quy chế
1	Chương trình <u>Đại hội</u> (đính kèm)
2	Quy chế làm việc và cách thức biểu quyết tại Đại hội (đính kèm)
3	Tờ trình về việc thông qua danh sách Đoàn chủ tọa (đính kèm)
4	Tờ trình về việc thông qua danh sách Ban kiểm phiếu (đính kèm)
5	Tờ trình về việc Công ty phải nộp tiền vào ngân sách Nhà nước liên quan đến việc chấp hành pháp luật đất đai (đính kèm)
6	Tờ trình về việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024 (đính kèm)
7	Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá, lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 (đính kèm)

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

**Điều 7. Điều khoản thi hành**

Đại hội thống nhất giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100% và có hiệu lực kể từ ngày 10/5/2024.

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2024):**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Trần Quân Anh	Chủ tịch HĐQT không điều hành	24/4/2021; 06/5/2022	
2	Ông: Đồng Trọng Nghĩa	TV. HĐQT không điều hành	23/4/2019; 06/5/2022	
3	Ông: Trần Văn Thái	TV. HĐQT không điều hành	11/5/2017; 06/5/2022	
4	Ông: Lê Thanh Vân	TV. HĐQT - Giám đốc	11/5/2017; 06/5/2022	
5	Ông: Huỳnh Văn An	TV. HĐQT - Phó GD	06/5/2022	

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Trần Quân Anh	7	100%	
2	Ông: Đồng Trọng Nghĩa	7	100%	
3	Ông: Trần Văn Thái	7	100%	
4	Ông: Lê Thanh Vân	7	100%	
5	Ông: Huỳnh Văn An	7	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT đã thực hiện chỉ đạo, giám sát Giám đốc công ty và các cán bộ bộ phận quản lý khác trong điều hành thông qua việc đánh giá thực hiện các quy chế, quy định và kế hoạch SXKD tại các cuộc họp HĐQT. Định kỳ hàng quý, HĐQT yêu cầu Ban Giám đốc lập báo cáo kết quả SXKD, kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, những thuận lợi, khó khăn trong công tác điều hành.

Ban Giám đốc đã chủ động, tích cực trong công tác điều hành hoạt động SXKD phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ và đảm bảo hiệu quả trong điều kiện chịu tác động lớn về biến động giá của chi phí đầu vào, biến động lớn về tiền thuê đất và cạnh tranh khốc liệt giữa các đơn vị cùng ngành.

Các tờ trình và quyết định của Ban Giám đốc được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

4. Hoạt động của các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2024):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 28/NQ-CK	Ngày 5/2/2024	<p><b>Điều 1.</b> Thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty CP Cơ khí An Giang với các doanh nghiệp và người có liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 164 và khoản 1 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Doanh nghiệp mà Công ty thực hiện ký kết hợp đồng giao dịch: Có danh sách kèm theo.</li> <li>- Đối tượng của hợp đồng, giao dịch: Xây lắp và thi công; Lắp đặt thiết bị; Gia công sản phẩm cơ khí; Mạ kẽm; Tài sản, hàng hóa phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD).</li> <li>- Giá trị của từng hợp đồng, giao dịch: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đối với các Doanh nghiệp là Công ty con: Giá trị của từng Hợp đồng giao dịch nhỏ hơn hoặc bằng 10.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Mười tỷ đồng</i>)</li> <li>+ Đối với các Doanh nghiệp là Công ty liên kết, Cổ đông lớn và Doanh nghiệp của cổ đông lớn: Giá trị của từng Hợp đồng giao dịch nhỏ hơn hoặc bằng 2.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Hai tỷ đồng</i>)</li> </ul> </li> <li>- Thời hạn có hiệu lực thực hiện các hợp đồng giao dịch: Từ ngày 05/02/2024 đến ngày 31/12/2024.</li> <li>- Tổng giá trị các hợp đồng giao dịch (kể từ ngày phát sinh giao dịch đầu tiên): Có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ đồng</i>), chưa bao gồm thuế VAT. Nếu tổng giá trị các hợp đồng, giao dịch trong thời hạn có hiệu lực nêu trên vượt quá hạn mức 35.000.000.000 đồng thì Ban Giám đốc Công ty phải trình lên Hội đồng quản trị xem xét phù hợp với Luật định.</li> </ul> <p><b>Điều 2.</b> Giao/ủy quyền cho Giám đốc Công ty thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký kết và thực hiện hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan theo các nội dung nêu tại Điều 1 đảm bảo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty CP Cơ khí An Giang đã được thống nhất trong Nghị quyết HĐQT số 273/NQ-CK ngày 26/10/2023.</li> <li>- Định kỳ hàng quý báo cáo Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan.</li> </ul> <p><b>Điều 3.</b> Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, các Phòng/Ban chuyên môn có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.</p>	100%
2	Số: 29/NQ-CK	Ngày 5/2/2024	<p><b>Điều 1.</b> Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty CP Cơ khí An Giang theo BCTC tự lập.</p>	100%

			<p><b>Điều 2.</b> Hội đồng quản trị thống nhất thông qua chủ trương Ban điều hành xây dựng kế hoạch hoạt động SXKD năm 2024 với doanh thu hoạt động SXKD và doanh thu tài chính là 219.000 trđ; Lợi nhuận trước thuế: 22.500 trđ.</p> <p><b>Điều 3.</b> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này.</p>													
3	Số: 30/NQ-CK	Ngày 5/2/2024	<p><b>Điều 1.</b> Đồng ý, chấp thuận cho phép các nội dung sau:</p> <p>1. Đồng ý giao cho ông Lê Thanh Vân – Giám đốc Công ty thực hiện các giao dịch tín dụng giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Quân Đội Việt Nam – Chi nhánh An Giang cụ thể như sau:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Loại hạn mức</th> <th>Giá trị (VNĐ)</th> <th>Bằng chữ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Hạn mức cho vay</td> <td>15.000000.000</td> <td>Mười lăm tỷ Việt nam đồng</td> </tr> <tr> <td>Hạn mức Bảo lãnh</td> <td>15.000000.000</td> <td>Mười lăm tỷ Việt nam đồng</td> </tr> <tr> <td>Xác nhận cung cấp tín dụng</td> <td>15.000000.000</td> <td>Mười lăm tỷ Việt nam đồng</td> </tr> </tbody> </table> <p>2. Dùng các tài sản sau để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ và các nghĩa vụ tài chính khác của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN An Giang cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại tài sản đảm bảo: Hàng hóa, Khoản phải thu &amp; quyền đòi nợ hình thành từ phương án sản xuất kinh doanh do MB tài trợ.</li> </ul> <p><b>Điều 2.</b> Tổ chức thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao cho Giám đốc Công ty, Người đại diện theo pháp luật của Công ty đại diện cho Công ty hoặc ủy quyền cho Phó Giám đốc Công ty đại diện cho Công ty ký kết các Hợp đồng cấp tín dụng, Hợp đồng bảo đảm và/hoặc mọi giấy tờ cần thiết, có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Quân đội – CN An Giang đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty CP Cơ khí An Giang đã được Hội đồng quản trị thông qua.</li> <li>- Khi vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng và bảo đảm cấp tín dụng Giám đốc Công ty phải xây dựng phương án kinh doanh chi tiết, cụ thể, trong đó phải bảo đảm: Thu hồi vốn, khả năng thanh toán đầy đủ, đúng hạn; hạch toán chi phí đầy đủ và có hiệu quả kinh tế.</li> <li>- Định kỳ hàng quý, Ban điều hành phải có báo cáo gửi Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nội dung nêu trên.</li> </ul> <p><b>Điều 3.</b> Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, các Phòng/Ban chuyên môn có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.</p>	Loại hạn mức	Giá trị (VNĐ)	Bằng chữ	Hạn mức cho vay	15.000000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng	Hạn mức Bảo lãnh	15.000000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng	Xác nhận cung cấp tín dụng	15.000000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng	100%
Loại hạn mức	Giá trị (VNĐ)	Bằng chữ														
Hạn mức cho vay	15.000000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng														
Hạn mức Bảo lãnh	15.000000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng														
Xác nhận cung cấp tín dụng	15.000000.000	Mười lăm tỷ Việt nam đồng														
4	Số: 45/NQ-CK	Ngày 01/3/2024	<p><b>Điều 1.</b> Thống nhất thông qua việc gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	100%												



			<p><b>Điều 2.</b> Hội đồng quản trị thống nhất tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty với các nội dung như sau:</p> <p>1. Thời gian, địa điểm Đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian: <b>ngày 10 tháng 5 năm 2024.</b></li> <li>- Địa điểm: tại An Giang (địa điểm cụ thể sẽ được nêu trong Thư mời họp gửi đến các Cổ đông).</li> </ul> <p>2. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông: <b>ngày 11 tháng 4 năm 2024.</b></p> <p>3. Nội dung họp</p> <p>Nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm một số nội dung cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>3.1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024;</li> <li>3.2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023;</li> <li>3.3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023;</li> <li>3.4. Báo cáo tóm tắt BCTC năm 2023 đã được kiểm toán;</li> <li>3.5. Phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2023 và kế hoạch năm 2024;</li> <li>3.6. Báo cáo kết quả chi trả thù lao, tiền thưởng năm 2023 của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và kế hoạch năm 2024;</li> <li>3.7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;</li> <li>3.8. Nội dung khác có liên quan.</li> </ul> <p><b>Điều 3.</b> Giao Ban tổ chức Đại hội chỉ đạo các tiểu ban có liên quan triển khai việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.</p> <p><b>Điều 4.</b> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2024.</p> <p>Các Ông/Bà Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và Trưởng ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Cơ khí An Giang chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.</p>	
5	Số: 77/NQ-CK	Ngày 09/4/2024	<p><b>Điều 1.</b> Thống nhất thông qua các nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty (đính kèm)</p> <p><b>Điều 2.</b> Hội đồng quản trị giao Ban tổ chức Đại hội chuẩn bị in ấn tài liệu, gửi thư mời, scan các báo cáo lên Website Công ty và công bố thông tin theo đúng quy định.</p> <p><b>Điều 3.</b> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.</p> <p>Các Ông/Bà Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và Trưởng ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cơ khí An Giang thi hành Nghị quyết này./.</p>	100%

6	Số: 78/NQ-CK	Ngày 09/4/2024	<p><b>Điều 1.</b> Hội đồng quản trị thống nhất thông qua số liệu Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 2023 đã được kiểm toán của các đơn vị.</p> <p><b>Điều 2.</b> Hội đồng quản trị thống nhất thông qua số liệu kế hoạch hoạt động SXKD năm 2024 với tổng doanh thu gồm doanh thu hoạt động SXKD hợp nhất, nội bộ và doanh thu tài chính là 222.000 trđ; lợi nhuận trước thuế: 22.460 trđ.</p> <p><b>Điều 3.</b> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này./.</p>	100%
7	Số: 98/NQ-CK	Ngày 26/4/2024	<p><b>Điều 1.</b> Thống nhất thông qua sửa đổi nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty với các nội dung như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung 1: sửa nội dung Quy chế làm việc và cách thức biểu quyết tại Đại hội</li> <li>- Nội dung 2: sửa nội dung Tờ trình v/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch năm 2024.</li> <li>- Nội dung 3: bỏ Tờ trình v/v thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty “ESOP”.</li> <li>- Nội dung 4: sửa nội dung Chương trình Đại hội và Nghị quyết Đại hội.</li> </ul> <p><b>Điều 2.</b> Thống nhất thông qua ủy quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị điều chỉnh bổ sung chương trình, tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tùy theo tình hình thực tế và quy định của Pháp luật. Nội dung tại Điều 1 cập nhật vào tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.</p> <p><b>Điều 3.</b> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.</p> <p>Các Ông/Bà Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và Trưởng ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cơ khí An Giang chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.</p>	100%
8	Số: 103/NQ-CK	Ngày 13/5/2024	<p><b>Điều 1.</b> Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kết quả hoạt động SXKD quý I năm 2024 của công ty CP Cơ khí An Giang theo BCTC tự lập và giao Ban điều hành tiếp tục thực hiện hoạt động SXKD đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.</p> <p><b>Điều 2.</b> Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban điều hành tăng cường giám sát tài chính hai công ty con, định kỳ họp báo cáo về Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p><b>Điều 3.</b> Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban điều hành tiếp tục làm việc với thanh tra Sở Tài nguyên&amp;Môi trường về việc sử dụng đất đai tại Công ty. Báo cáo ngay về Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát khi có kết luận của Sở Tài nguyên&amp;Môi trường.</p> <p><b>Điều 4.</b> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này</p>	

9	Số: 174/NQ-CK	Ngày 19/7/2024	<p><b>Điều 1.</b> Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm của công ty CP Cơ khí An Giang theo BCTC tự lập và giao Ban điều hành tiếp tục thực hiện hoạt động SXKD đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.</p> <p><b>Điều 2.</b> Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban điều hành làm việc với thanh tra Sở Tài nguyên&amp;Môi trường về việc sử dụng đất đai tại Công ty. Báo cáo ngay về Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát khi có kết luận của Sở Tài nguyên&amp;Môi trường.</p> <p><b>Điều 3.</b> Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban điều hành tăng cường giám sát tài chính hai công ty con, định kỳ họp báo cáo về Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p><b>Điều 4.</b> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này.</p>	
10	Số: 175/NQ-CK	Ngày 19/7/2024	<p><b>Điều 1.</b> Đồng ý, chấp thuận cho phép các nội dung sau:</p> <p>1. Đồng ý giao cho ông Lê Thanh Vân – Giám đốc Công ty thực hiện các giao dịch tín dụng (theo một hoặc nhiều hoặc đồng thời các hình thức cấp tín dụng: cho vay, bảo lãnh, mở L/C...) và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang với số tiền tối đa là 35.000.000.000 đồng, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Hạn mức vay vốn, số tiền: 35.000.000.000 đồng.</li> <li>b) Giới hạn bảo lãnh, số tiền: 35.000.000.000 đồng.</li> <li>c) Giới hạn L/C, số tiền: 35.000.000.000 đồng.</li> </ul> <p>2. Đồng ý việc sử dụng các tài sản là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Văn phòng làm việc + hệ thống phân xưởng + nhà kho tại số 839 Trần Hưng Đạo, Tổ 13, Khóm Bình Thới 1, Phường Bình Khánh, TP.Long Xuyên, tỉnh An Giang</li> <li>b) Công trình xây dựng tại thửa đất số 41, tờ bản đồ số 12 tại địa chỉ: Phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang</li> <li>c) Xe ô tô con KIA Carnival, sản xuất năm 2021, tại Việt Nam, Biển đăng ký: 67A-186.07</li> <li>d) Xe ô tô con Ford ESCAPE, sản xuất năm 2011, tại Việt Nam, Biển đăng ký: 67A-000.79.</li> <li>e) Xe ô tô tải HINO FG8JPSB-TL9,4, sản xuất năm 2010, tại Việt Nam, Biển đăng ký: 67M-3234</li> </ul>	



		<p>f) Các máy móc thiết bị trực tiếp sản xuất đã hình thành tại địa chỉ số 839 Trần Hưng Đạo, Tổ 13, Khóm Bình Thới 1, Phường Bình Khánh, TP.Long Xuyên, tỉnh An Giang, bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Máy chấn gấp thủy lực CNC nhãn hiệu Yawei PBH-300/3100-4C</li> <li>2. 02 Máy phay CNC Model: VF-2-SE, Model VF-4-SE</li> <li>3. Máy cắt plasma Bruco BHC 4000-X2</li> <li>4. 02 Robot MotoMan EA 1400N và 02 Robot MotoMan HP20</li> <li>5. Máy tiện CNC FCL 300, nhập: 3/12/2020</li> <li>6. Máy nén khí 75 kw(100hp) Hiệu Kobelco Lion Inverter, SX: Nhật Bản nhập: 3/11/2022</li> <li>7. Hệ thống máy cán hộ lan, SX N2022 do VN sx nhập: 31/12/2022</li> <li>8. Khuôn ép hộp số</li> <li>9. 2 máy tiện CNC - xưởng 1</li> <li>10. Máy cắt kim loại AMADA đã qua sử dụng mua ngày 10/4/2014</li> <li>11. Máy hàn LASER 1500W Trung Quốc, nhập: 23/01/2024</li> <li>12. Máy khoan OUYA-1600 đã qua sử dụng, nhập: 12/01/2022</li> <li>13. Máy hàn bấm, nhập: 23/07/2022</li> <li>14. Máy hàn cắt plasma cut 200 380V, nhập: 14/11/2023</li> <li>15. Máy hàn cắt plasma cut 160 380V, nhập: 05/03/2022</li> </ol> <p>g) Các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của <b>CÔNG TY CP CƠ KHÍ AN GIANG</b> để đảm bảo cho các nghĩa vụ trả nợ của Công ty đối với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang phát sinh từ các giao dịch cấp tín dụng nêu tại Mục 1 và các giao dịch khác giữa Công ty với Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang.</p> <p>3. Trong suốt quá trình quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang, Công ty bảo đảm, cam kết:</p> <p>a) Thừa nhận nghĩa vụ trả nợ đối với mọi khoản tín dụng (khoản vay, bảo lãnh, mở L/C, chiết khấu, bao thanh toán, ...) phát sinh và hiện chưa thanh toán giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang trước thời điểm cuộc họp này. Số tiền vay và được bảo lãnh đến thời điểm cuộc họp ngày 19/7/2024 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số tiền vay ngắn hạn: 6.778.998.715 đồng.</li> <li>- Số tiền bảo lãnh bảo hành, bảo lãnh hoàn trả tiền ứng trước và bảo lãnh dự thầu: 3.677.998.732 đồng.</li> </ul> <p>b) Đồng ý rằng, nếu Công ty vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại các Hợp đồng cấp tín dụng, Ngân hàng được toàn quyền đề nghị và thực hiện việc trích tiền từ tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán của Công ty tại bất kỳ Tổ chức tín dụng nào để thanh toán các khoản nợ tại Ngân hàng TMCP Công</p>	
--	--	---	--

			<p>Thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang.</p> <p><b>Điều 2.</b> Tổ chức thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao cho Giám đốc Công ty, Người đại diện theo pháp luật của Công ty đại diện cho Công ty hoặc uỷ quyền cho Phó Giám đốc Công ty đại diện cho Công ty ký kết các Hợp đồng cấp tín dụng, Hợp đồng bảo đảm và/hoặc mọi giấy tờ cần thiết, có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty CP Cơ khí An Giang đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</li> <li>- Khi vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng và bảo đảm cấp tín dụng phải xây dựng phương án kinh doanh chi tiết, cụ thể. Trong đó, phải bảo đảm: Thu hồi vốn, khả năng thanh toán đầy đủ, đúng hạn; hạch toán chi phí đầy đủ và có hiệu quả kinh tế.</li> <li>- Định kỳ hàng quý báo cáo Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nội dung nêu trên.</li> </ul> <p><b>Điều 3.</b> Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, các Phòng/Ban chuyên môn có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.</p>	
11	Số: 176/NQ-CK	Ngày 19/7/2024	<p><b>Điều 1.</b> Hội đồng quản trị thống nhất về việc chi trả cổ tức năm 2023 như sau:</p> <p>Nội dung: Chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ chi trả: 50%/mệnh giá cổ phiếu (một cổ phiếu được nhận 5.000 đồng).</li> <li>- Ngày chốt danh sách (ngày đăng ký cuối cùng): ngày 17/9/2024</li> <li>- Ngày chi trả cổ tức: ngày 03/10/2024</li> </ul> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này đã được Hội đồng quản trị biểu quyết thống nhất thông qua với số phiếu tán thành: 5/5; đạt tỷ lệ 100%.</p> <p><b>Điều 3.</b> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này.</p>	
12	Số: 312/NQ-CK	Ngày 24/10/2024	<p><b>Điều 1.</b> Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm của công ty CP Cơ khí An Giang theo BCTC tự lập và giao Ban điều hành tiếp tục thực hiện hoạt động SXKD đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.</p> <p><b>Điều 2.</b> Hội đồng quản trị thống nhất thông qua chủ trương Ban điều hành xây dựng kế hoạch hoạt động SXKD năm 2025 với doanh thu hoạt động SXKD là 217.000 trđ; Lợi nhuận trước thuế: 2.105 trđ.</p> <p><b>Điều 3.</b> Hội đồng quản trị giao Ban điều hành xây dựng phương án, đánh giá và đề xuất cụ thể về việc di dời Công ty hay trả lại diện tích mặt tiền tại khu đất của Công ty tại địa chỉ 839 Trần Hưng Đạo, P.Bình Khánh, Tp.Long Xuyên, An Giang, trình HĐQT xem xét quyết định trong kỳ họp tiếp theo.</p>	



			<p><b>Điều 4</b> Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban điều hành tiếp tục tăng cường giám sát tài chính hai công ty con, định kì họp báo cáo về Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p><b>Điều 5.</b> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí An Giang giao cho ông Giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này.</p>	
--	--	--	---	--

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2024):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Quách Kim Long	Trưởng BKS	06/5/2022	Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh
2	Nguyễn Thành Nghê	TV.BKS	06/5/2022	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh
3	Nguyễn Đức Hiền	TV.BKS	06/5/2022	Cử nhân kế toán

#### 2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Quách Kim Long	5	100%	100%	
2	Nguyễn Thành Nghê	5	100%	100%	
3	Nguyễn Đức Hiền	5	100%	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban điều hành, Ban kiểm soát và Giám đốc các Công ty con tham gia, đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHCĐ.

Hội đồng quản trị đã chủ động đánh giá thị trường, căn cứ tình hình kinh doanh của Công ty để ban hành các Nghị quyết và Quyết định theo đúng thẩm quyền, phù hợp với pháp luật và Điều lệ Công ty để định hướng hoạt động cho BĐH.

Các thành viên HĐQT không có dấu hiệu lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi cá nhân hoặc xung đột lợi ích với Công ty.

Ban điều hành đã bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT để chỉ đạo các phòng ban chủ động trong công việc; áp dụng các biện pháp để tăng doanh thu, tiết giảm chi phí và kiểm soát chặt chẽ tiêu thụ nguyên nhiên liệu trong quá trình sản xuất.

Ban điều hành tích cực thu hồi công nợ, giảm lãi vay ngân hàng và giảm áp lực về dòng tiền trả nợ.

Đánh giá chung, Ban điều hành đã tích cực, chủ động trong việc điều hành, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ, cũng như đề xuất với HĐQT các biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Ban điều hành đã ban hành các Quyết định, tờ trình theo đúng thẩm quyền, phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các thành viên Ban điều hành cũng như các bộ phận quản lý không có những hành vi lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi cá nhân hoặc xung đột lợi ích với Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất các nội dung với Hội đồng quản trị trong các cuộc họp, phối hợp với Ban Giám đốc trong chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định.

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý đã cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu về công tác quản lý điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): *không có*

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Lê Thanh Vân	16/12/1964	Kỹ sư Cơ khí, ngành Đúc nhiệt luyện	01/12/2021
2	Huỳnh Văn An	27/05/1972	Kỹ sư cơ khí	01/4/2019

#### V. Kế toán trưởng/Trưởng phòng Tài chính Kế toán kiêm Người phụ trách quản trị Công ty

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Phan Thị Ngọc Lan Thanh	12/1/1981	Cử nhân kế toán	31/5/2023

## VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

## VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Trần Quân Anh		Chủ tịch HĐQT	001070020237; ngày cấp: 22/12/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTTXH	4 ngõ 29/62/23 phố Khương Hạ, Khương Đình, Thanh Xuân, HN	24/4/2021, bổ nhiệm lại 06/5/2022		Được bầu làm TV.HĐQT	
2	Đông Trọng Nghĩa		Thành viên HĐQT	075066010545; ngày cấp: 12/6/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTTXH	46/5 đường Mạc Đĩnh Chi, tổ 3, khu phố 10, An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	22/5/2020, bổ nhiệm lại 06/5/2022		Được bầu làm TV.HĐQT	
3	Trần Văn Thái		Thành viên HĐQT	089063021979 ngày 03/5/2022; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHVVTXXH	10/1 Châu Văn Liêm, P. Mỹ Bình, TPLX, AG	09/06/2020, bổ nhiệm lại 06/5/2022		Được bầu làm TV.HĐQT	
4	Lê Thanh Vân	058C800838	TV.HĐQT - Giám đốc	092064000838 ngày 25/11/2024, nơi cấp: Bộ Công An	198 tổ 7, KV Thới An 1, Thuận An, Thốt Nốt, Cần Thơ	09/6/2020, bổ nhiệm lại 06/5/2022		Được bầu làm Giám đốc 01/12/2021	
5	Huỳnh Văn An		TV.HĐQT- Phó Giám đốc	089072003011 ngày cấp: 02/04/2022; nơi cấp: CCS QLHCVTXXH	15C1 Hàm Nghi, Bình Khánh, TPLX,AG	06/5/2022		Được bầu làm Phó Giám đốc-TV.HĐQT	
6	Phan Thị Ngọc Lan Thanh		Kế toán trưởng	089181021333 ngày 13/9/2022; nơi cấp: CT CCS QLHCVTXXH 092064000838	19 Lý Đạo Thành, P Khánh, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang	31/5/2023		Được bầu làm Kế toán trưởng	



7	Quách Kim Long		Trưởng ban kiểm soát	089064000202 ngày 17/4/2024; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	Khóm Châu Long 2, Phường B, TP Châu Đốc, tỉnh An Giang	25/4/2015; bổ nhiệm lại 06/5/2022		Được bầu làm Trưởng ban kiểm soát	
8	Nguyễn Thành Nghê		TV.BKS	095089013305 ngày cấp: 26/03/2022; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	ấp Phước Hòa Tiên, TT Phước Long, H.Phước Long, T.Bạc Liêu	06/10/2020; 06/5/2022		Được bầu làm TV.BKS	
9	Nguyễn Đức Hiền	079C026802	TV.BKS	089070004577 ngày cấp 24/11/2022; nơi cấp CCS QLHCVTTXH	Số 06 Lê Quang Định, khóm Bình Khánh 5, Phường Xuyên, An Giang.	06/5/2022		Được bầu làm TV.BKS	
10	Lâm Quốc Bình			089077015611 ngày cấp: 01/9/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	Số 63, K.Đông An 4, P.Mỹ Xuyên, Tp.Long Xuyên, An Giang	31/5/2023		Chủ tịch Cty Cơ khí Long Xuyên	
11	Tạ Hán Beo			089078005748 ngày cấp: 13/01/2022; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	164/4 Lý Thái Tổ, P.Mỹ Long Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang	01/11/2023		Chủ tịch Cty Xây Dựng Cầu đường An Giang	
12	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang			1602011321, ngày cấp: 30/5/2016, nơi cấp: An Giang	839 Trần Hưng Đạo, P.Bình Khánh, Tp.Long Xuyên, An Giang				Công ty con
13	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên			1602014273, ngày cấp: 12/7/2016, nơi cấp: An Giang	1785 Trần Hưng Đạo, P.Mỹ Quý, Tp.Long Xuyên, An Giang				Công ty con
14	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO			1600175162, ngày cấp: 20/09/1994, nơi cấp: An Giang	ấp Rò Leng - Xã Châu Lăng - Huyện Tri Tôn - An Giang				Công ty liên kết

Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (tổng giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế GTGT trong năm 2024: 16.940.344.270 đồng)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế GTGT	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên	Công ty con	1602014273	1785 Trần Hưng Đạo, P. Mỹ Quý, Tp Long Xuyên, tỉnh An Giang	năm 2024	Số 28/NQ-CK ngày 05/2/2024	3.890.509.398	CKAG mua hàng
2	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang	Công ty con	1602011321	839 Trần Hưng Đạo, P. Bình Khánh, Tp Long Xuyên, tỉnh An Giang	năm 2024	Số 28/NQ-CK ngày 05/2/2024	3.689.033.947	CKAG mua hàng
3	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên	Công ty con	1602014273	1785 Trần Hưng Đạo, P. Mỹ Quý, Tp Long Xuyên, tỉnh An Giang	năm 2024	Số 28/NQ-CK ngày 05/2/2024	359.197.038	CKAG bán hàng
4	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang	Công ty con	1602011321	839 Trần Hưng Đạo, P. Bình Khánh, Tp Long Xuyên, tỉnh An Giang	năm 2024	Số 28/NQ-CK ngày 05/2/2024	6.466.546.607	CKAG bán hàng
5	CN Tổng Cty Máy động lực và Máy nông nghiệp VN-CTCP-Nhà máy Đức	Đơn vị trực thuộc của cổ đông lớn	0100103866-007	Lô B15, khu B, KCN Hiệp Phước, Nguyễn Văn Tạo, Hiệp Phước, Nhà Bè, Tp.HCM	năm 2024	Số 28/NQ-CK ngày 05/2/2024	87.715.000	CKAG mua hàng
6	Cty TNHH MTV Động Cơ&Máy nông Nghiệp Miền Nam	Công ty con của cổ đông lớn	3601330939	Khu phố 1, P.Bình Đa, Tp.Biên hòa, tỉnh Đồng Nai	năm 2024	Số 28/NQ-CK ngày 05/2/2024	679.992.000	CKAG mua hàng

7	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên	Công ty con	1602014273	1785 Trần Hưng Đạo, P. Mỹ Quý, Tp Long Xuyên, tỉnh An Giang	năm 2024	Số 28/NQ-CK ngày 05/2/2024	1.112.470.080	Cơ khí Long Xuyên bán cho Cầu đường An Giang
8	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang	Công ty con	1602011321	839 Trần Hưng Đạo, P. Bình Khánh, Tp Long Xuyên, tỉnh An Giang	năm 2024	Số 28/NQ-CK ngày 05/2/2024	77.000.000	Cầu đường An Giang bán cho Cơ khí Long Xuyên
9	Công ty TNHH Liên doanh ANTRACO	Công ty liên kết	1600175162	ấp Rò Leng, xã Châu Lăng, H.Tri Tôn, tỉnh An Giang	năm 2024	Số 28/NQ-CK ngày 05/2/2024	203.184.400	CKAG mua hàng
10	Công ty TNHH Liên doanh ANTRACO	Công ty liên kết	1600175162	ấp Rò Leng, xã Châu Lăng, H.Tri Tôn, tỉnh An Giang	năm 2024	Số 28/NQ-CK ngày 05/2/2024	327.083.400	Cơ khí Long Xuyên bán hàng cho ANTRACO
11	Công ty TNHH Liên doanh ANTRACO	Công ty liên kết	1600175162	ấp Rò Leng, xã Châu Lăng, H.Tri Tôn, tỉnh An Giang	năm 2024	Số 28/NQ-CK ngày 05/2/2024	47.612.400	Cầu đường An Giang mua hàng ANTRACO

Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:  
Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2024)

#### 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	<b>Trần Quân Anh</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>001070020237; ngày cấp: 22/12/2021 nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTTXH</b>	<b>4 ngõ 29/62/23 phố Khương Hạ, Khương Đình, Thanh Xuân, HN</b>			
	Trần Quân Bảo			031034000002; ngày cấp: 24/6/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTTXH	47 phố Ngô Sỹ Liên, Văn Miếu, Đống Đa, HN			Bố đẻ
	Lã Thị Vang			036138001881; ngày cấp: 09/7/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTTXH	47 phố Ngô Sỹ Liên, Văn Miếu, Đống Đa, HN			Mẹ đẻ
	Nguyễn Thị Kịch			038142002040; ngày cấp: 09/4/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTTXH	14 Ngách 29/68 phố Khương Hạ, Khương Đình, Thanh Xuân, HN			Mẹ vợ
	Nguyễn Thị Thanh Hương			001172006587; ngày cấp: 25/11/2024; nơi cấp: Bộ Công An	14 Ngách 29/68 phố Khương Hạ, Khương Đình, Thanh Xuân, HN			Vợ
	Trần Phương Anh			001198024083; ngày	14 Ngách 29/68 phố			Con đẻ

			cấp: 09/4/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTXXH	Khương Hạ, Khương Đình, Thanh Xuân, HN		
	Trần Minh Anh		001303005851; ngày cấp: 20/4/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTXXH	14 Ngách 29/68 phố Khương Hạ, Khương Đình, Thanh Xuân, HN		Con đẻ
	Trần Quỳnh Chi		001165013818; ngày cấp: 24/9/2018; nơi cấp: Hà Nội	60 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, HN		Chị gái
	Nguyễn Hoàng Thanh		001062016291; ngày cấp: 24/9/2018; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTXXH	60 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, HN		Anh rể
	Trần Quỳnh Mai		001171038695; ngày cấp: 10/7/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTXXH	127/15 Hoàng Diệu 2, Linh Trung, Thủ Đức, HCM		Em gái
	Lê Công Huấn		034070022906; ngày cấp: 10/7/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTXXH	127/15 Hoàng Diệu 2, Linh Trung, Thủ Đức, HCM		Em rể
	Cty CP Cơ Khí Vinh		2900324321; ngày cấp: 03/07/2007; nơi cấp: Nghệ An	Lô 20-21, Khu C, Khu CN Nam Cẩm, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc – Tỉnh Nghệ An		- Tổ chức có liên quan đến ông Trần Quân Anh- Chủ tịch HĐQT
2	<b>Đỗ Trọng Nghĩa</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>075066010545 ngày cấp: 12/6/2022 nơi cấp: CCS QLHCVTXXH</b>	<b>46/5 đường Mạc Đình Chi, tổ 3, khu phố 10, An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai</b>		
	Vũ Thị Kim Minh		271420663 ngày 28/6/2012; nơi cấp: CA Đồng Nai	46/5 đường Mạc Đình Chi, tổ 3, KP10, P. An Bình, Biên Hòa,		Vợ

					Đồng Nai			
	Đông Vũ Minh Thư			272533242 ngày 22/3/2012; nơi cấp: CA Đồng Nai	46/5 đường Mạc Đĩnh Chi, tổ 3, KP10, P. An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai			Con ruột
	Đông Vũ Trọng Nguyên			272857849 ngày cấp 24/10/2016; nơi cấp: CA Đồng Nai	46/5 đường Mạc Đĩnh Chi, tổ 3, KP10, P. An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai			Con ruột
	Hồ Sĩ Bảo Ngân			272339122 ngày 10/7/2018; nơi cấp: CA Đồng Nai	46/5 đường Mạc Đĩnh Chi, tổ 3, KP10, P. An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai			Con rể
	CN Tổng Công ty Máy động lực và Máy NN Việt Nam CTCP-Nhà Máy Đức			0100103866-007 ngày cấp: 12/3/2012; nơi cấp: Tp.Hồ Chí Minh	Lô B15, Đường Số 12, KCN Hiệp Phước - Xã Hiệp Phước - Huyện Nhà Bè - TP Hồ Chí Minh.			Tổ chức có liên quan đến ông Đồng Trọng Nghĩa-Giám đốc
	Công Ty CP NAKYCO			0301444697 ngày cấp: 23/12/2005; nơi cấp: Tp.Hồ Chí Minh	Lô C5-1, Đường D4, Khu Công Nghiệp Tân Phú Trung, TP Hồ Chí Minh			Tổ chức có liên quan đến ông Đồng Trọng Nghĩa-Thành viên HĐQT
3	<b>Lê Thanh Vân</b>	<b>058C800838 - Công ty cổ phần chứng khoán FPT</b>	<b>Giám đốc Công ty, Thành viên HĐQT</b>	<b>092064000838 ngày 25/11/2024, nơi cấp: Bộ Công An</b>	<b>Số 198, tổ 7, KV Thới An 1, Phường Thuận An, Quận Thốt Nốt, TP Cần Thơ, Việt Nam</b>	<b>103.143 cổ phần</b>	<b>3,14%/VĐL</b>	
	Huỳnh Bích Phượng			092164000576 ngày 03/7/2024, nơi cấp: CCS QLHCVTXXH	KV Long Thạnh A, P.Thốt Nốt, Cần Thơ			Vợ
	Lê Huỳnh Thanh Phi			092095012115 ngày:21/08/2022; nơi cấp: CCS	KV Thới An 1, Thuận An, Thốt Nốt, Cần Thơ			Con ruột

			QLHCVTTXH				
	Lê Huỳnh Nhật Lan		092198001537 ngày 23/02/2024, nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	KV Thới An 1, Thuận An, Thốt Nốt, Cần Thơ			Con ruột
	Lê Thị Thanh Thủy		092156000101; ngày cấp: 28/6/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	KV Long Thạnh 2, P.Thốt Nốt, Q.Thốt Nốt, Tp.Cần Thơ			Chị ruột
	Lê Thị Thanh Xuân		092156004029; ngày cấp: 16/8/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	Bình Thới 2, P.Bình Khánh, Tp.Long Xuyên, An Giang			Chị ruột
	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO		1600175162; ngày cấp 20/9/1994, nơi cấp An Giang	ấp Rò Leng - Xã Châu Lăng - Huyện Tri Tôn - An Giang			Tổ chức có liên quan đến ông Lê Thanh Vân- Phó Chủ tịch HDTV
4	Trần Văn Thái	TV.HĐQT	089063021979 ngày 03/5/2022; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHVTTXH	10/1 Châu Văn Liêm, P. Mỹ Bình, TPLX, AG	58.275 cổ phần	1,77%/VĐL	
	Nguyễn Thị Thu Trang		352199947 ngày 15/05/2009; ; nơi cấp: An Giang	10/1 Châu Văn Liêm, P. Mỹ Bình, TPLX, AG			Vợ
	Trần Huy Thông		351928021 ngày 01/9/2017; nơi cấp: AN GIANG	10/1 Châu Văn Liêm, P. Mỹ Bình, TPLX, AG			Con ruột
	Trần Vân Thy		352326016 ngày 09/5/2014; ; nơi cấp: An Giang	10/1 Châu Văn Liêm, P. Mỹ Bình, TPLX, AG			Con ruột
	Nguyễn Trần Trung Nguyên		089095017017 ngày 15/4/2022; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHVTTXH	Khóm 3, TT.Tri Tôn, Tri Tôn, An Giang			Con rể



	Võ Thị Loan Nga			320214742 ngày 15/12/2006; nơi cấp: CA Bến Tre	Xã Giao Long, H.Châu Thành, Bến Tre			Mẹ vợ
	Trần Văn Đông			350330116 ngày 10/10/2016; nơi cấp: An Giang	Đông An 6, Mỹ Xuyên, TPLX, AG			Anh ruột
	Nguyễn Thị Đức			352042109 ngày 16/4/2007; ; nơi cấp: An Giang	712/6 Mỹ Xuyên, TPLX, An Giang			Chị dâu
	Trần Văn Cung			350838928 ngày 17/02/2020; ; nơi cấp: An Giang	Cái Tắc, Phú Mỹ, Phú Tân, An Giang			Anh ruột
	Nguyễn Thị Bé			350838949 ngày 13/01/2004; nơi cấp: An Giang	Phú Mỹ, Phú Tân, An Giang			Chị dâu
	Trần Văn Bình			350808593 ngày 04/06/2012; nơi cấp: An Giang	9B3 Bình Khánh 5 - P Bình khánh LXAG			Em ruột
	Bùi Thị Kim Nguyệt			350964768 ngày 26/4/2007; nơi cấp: An Giang	9B3 Bình Khánh 5 - P Bình khánh LXAG			Em dâu
<b>5</b>	<b>Huỳnh Văn An</b>		<b>TV.HĐQT- Phó Giám đốc</b>	<b>089072003011 ngày cấp: 02/04/2022; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH</b>	<b>15C1 Hàm Nghi, Bình Khánh, TPLX,AG</b>	<b>53.198 cổ phần</b>	<b>1,62%/VĐL</b>	
	Huỳnh Văn Bé			340447427; ngày cấp: 01/11/2006; nơi cấp: Đồng Tháp	Xã Bình Thạnh Trung, H.Lấp Vò, ĐồngTháp			Cha ruột
	Trần Thị Em			340447557; ngày cấp: 01/11/2006, nơi cấp: Đồng Tháp	Xã Bình Thạnh Trung, H.Lấp Vò, ĐồngTháp			Mẹ ruột
	Lê Thị Minh			035172012622 ngày	15C1 Hàm Nghi,			Vợ



			cấp: 22/11/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	P.Bình Khánh, TP.Long Xuyên, An Giang		
◦	Huỳnh Lê Nam		352534358 ngày cấp: 26/3/2015; nơi cấp: An Giang	15C1 Hàm Nghi, P.Bình Khánh, TP.Long Xuyên, An Giang		Con ruột
	Huỳnh Lê Việt Ý		089307013090 ngày cấp: 27/02/2022; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	15C1 Hàm Nghi, P.Bình Khánh, TP.Long Xuyên, An Giang		Con ruột
◦	Huỳnh Thị Phận		341327785 ngày cấp: 17/7/2020; nơi cấp: Đồng Tháp	Xã Bình Thạnh Trung, H.Lấp Vò, Đồng Tháp		Em ruột
	Trương Trọng Thủy		340723321 ngày cấp: 17/5/2013; nơi cấp: Đồng Tháp	Xã Bình Thạnh Trung, H.Lấp Vò, Đồng Tháp		Em rể
	Huỳnh Thị Thảo		352630595 ngày: 11/6/20210; nơi cấp: An Giang	Xã Hòa An, H.Chợ Mới, An Giang		Em ruột
◦	Võ Văn Mẫn		351111270 ngày cấp: 04/6/2017; nơi cấp: An Giang	Xã Hòa An, H.Chợ Mới, An Giang		Em rể
	Huỳnh Thị Phú		087179014642 ngày cấp: 12/8/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	Xã Bình Thạnh Trung, H.Lấp Vò, Đồng Tháp		Em ruột
◦	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO		1600175162; ngày cấp: 20/9/1994, nơi cấp: An Giang	ấp Rò Leng - Xã Châu Lăng - Huyện Tri Tôn - An Giang		Người có liên quan đến ông Huỳnh Văn An - Thành viên HĐQT
<b>6</b>	<b>Phan Thị Ngọc Lan Thanh</b>		<b>Kế toán trưởng kiêm người phụ</b>	<b>089181021333 ngày 13/9/2022; nơi cấp:</b>	<b>19 Lý Đạo Thành, P.Bình Khánh, TP</b>	



			trách quản trị Cty	CCS QLHCVTTXH	Long Xuyên, tỉnh An Giang			
	Trần Văn Kỳ Trân			350986649, ngày cấp 24/07/2009, nơi cấp: An Giang	19 Lý Đạo Thành, P.Bình Khánh, Tp.Long Xuyên, An Giang			Chồng
	Trần Hoàn Ngọc Tâm			Ngày sinh: 19/02/2013	19 Lý Đạo Thành, P.Bình Khánh, Tp.Long Xuyên, An Giang			Con ruột
	Phan Đình Quát			351180480, ngày cấp 07/11/2014, nơi cấp: An Giang	Hung Thới 1, Phú Hưng, Phú Tân, An Giang			Anh ruột
	Nguyễn Thị Bích Thủy			351253687, ngày cấp 06/05/2010, nơi cấp: An Giang	Hung Thới 1, Phú Hưng, Phú Tân, An Giang			Chị dẫu
	Phan Thị Minh Ngọc			351328724, ngày cấp 03/5/2019, nơi cấp: AG	Châu Long 4, Châu Phú B, Châu Đốc, AG			Chị ruột
	Phan Trường Tứ Hải			351174383, ngày cấp 22/05/2018, nơi cấp: An Giang	Châu Long 4, Châu Phú B, Châu Đốc, An Giang			Anh rể
	Phan Thị Ngọc Thái Thanh			351515692, ngày cấp 19/03/2015, nơi cấp: An Giang	Đông Thịnh 9, Mỹ Phước, Long Xuyên, An Giang			Em ruột
	Vũ Minh Châu			352334359, ngày cấp 20/03/2015, nơi cấp: An Giang	Đông Thịnh 9, Mỹ Phước, Long Xuyên, An Giang			Em rể
	Trần Văn Tư			350872465, ngày cấp 5/05/2015, nơi cấp: An Giang	Kiến Hưng 1, Kiến Thành, Chợ Mới, An Giang			Ba chồng
	Phạm Thị Ngọc Trinh			351796098, ngày cấp 3/10/2003, nơi cấp: An	Kiến Hưng 1, Kiến Thành, Chợ Mới, An			Mẹ chồng

				Giang	Giang			
	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO			1600175162; ngày cấp 20/9/1994, nơi cấp An Giang	ấp Rò Leng - Xã Châu Lăng - Huyện Tri Tôn - An Giang			Tổ chức có liên quan đến Bà Phan Thị Ngọc Lan Thanh- Thành viên BKS
	Công ty CP Viên Châu Sơn			1602160154; ngày cấp 26/5/2022, nơi cấp An Giang	Tổ 3, khóm 3, thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, Tỉnh An Giang			Tổ chức có liên quan đến Bà Phan Thị Ngọc Lan Thanh- Thành viên BKS
	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang			1602011321; ngày cấp 30/5/2016, nơi cấp An Giang	839 Trần Hưng Đạo, P.Bình Khánh, Tp.Long Xuyên, An Giang			Tổ chức có liên quan đến Bà Phan Thị Ngọc Lan Thanh- kiểm soát viên
	Hộ kinh doanh cửa hàng KD Đông Trùng Hạ Thảo			52A8027417 ngày cấp 27/6/2017, nơi cấp An Giang	19 Lý Đạo Thành, P.Bình Khánh, Tp.Long Xuyên, An Giang			Tổ chức có liên quan đến Bà Phan Thị Ngọc Lan Thanh- Chủ hộ kinh doanh
7	<b>Quách Kim Long</b>		<b>Trưởng ban Ban kiểm soát</b>	<b>089064000202 ngày 17/4/2024; nơi cấp: CCS QLHCVTXXH</b>	<b>Khóm Châu Long 2, Phường B, TP Châu Đốc, tỉnh An Giang</b>	<b>18.354 cổ phần</b>	<b>0,56%/VĐL</b>	
	Nguyễn Thị Bé Sáu			350760876 ngày 14/6/2018; nơi cấp: An Giang	Châu Long 8, Châu Phú B, Châu Đốc, An Giang			Vợ
	Quách Nguyễn Thông			351810056 ngày 22/5/2015; nơi cấp: An Giang	Rò Leng, Châu Lăng, Tri Tôn, An Giang			Con ruột
	Quách Minh Thông			351983439 ngày	Rò Leng, Châu Lăng,			Con ruột

			09/02/2011; nơi cấp: An Giang	Tri Tôn, An Giang			
	Quách Lê Phong		089209002171 ngày 07/6/2023; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	Châu Long 8, Châu Phú B, Châu Đốc, An Giang			Cháu ruột
	Lê Thị Huệ Lài		351835085 ngày 27/7/2007; nơi cấp: An Giang	Bình Khánh, TPLX, AG			Con dâu
	Lý Thị Bích Thủy		089196006259 ngày cấp: 19/1/2022; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	Vĩnh Chánh 2, Vĩnh Ngươn, Tp. Châu Đốc, An Giang			Con dâu
	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO		1600175162; ngày cấp 20/9/1994, nơi cấp An Giang	ấp Rò Leng - Xã Châu Lăng - Huyện Tri Tôn - An Giang			Tổ chức có liên quan đến Ông Quách Kim Long-Giám đốc Công ty
	Hợp Tác Xã Vận tải Thủy Bộ Núi Dài		1602067437 ngày cấp 14/3/2018, nơi cấp Tri Tôn, An Giang	ấp An Lương - Xã Lương Phi - Huyện Tri Tôn - An Giang.			Tổ chức có liên quan đến Ông Quách Kim Long-Chủ tịch Công ty
8	Nguyễn Thành Nghê	TV.BKS	095089013305 ngày cấp: 26/03/2022; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	ấp Phước Hòa Tiên, TT Phước Long, H.Phước Long, T.Bạc Liêu			
	Nguyễn Văn Vện		385341335 ngày cấp: 01/12/2018; nơi cấp: CA Bạc Liêu	ấp Phước Hòa Tiên, TT Phước Long, H.Phước Long, T.Bạc Liêu			Cha ruột
	Đoàn Thị Hồng Đào		385341316 ngày cấp: 04/12/2018; nơi cấp: CA Bạc Liêu	ấp Phước Hòa Tiên, TT Phước Long, H.Phước Long, T.Bạc Liêu			Mẹ ruột

	Nguyễn Thành Hoài			385584757 ngày cấp: 04/11/2009; nơi cấp: CA Bạc Liêu	ấp Phước Hòa Tiên, TT Phước Long, H.Phước Long, T.Bạc Liêu			Em ruột
	Nguyễn Thị Hồng Điệp			385661509 ngày cấp: 07/3/2012; nơi cấp: CA Bạc Liêu	ấp Phước Hòa Tiên, TT Phước Long, H.Phước Long, T.Bạc Liêu			Em ruột
	Trần Thị Mỹ Ngọc			385425290 ngày cấp: 16/9/2016; nơi cấp: CA Bạc Liêu	ấp Phước Hòa Tiên, TT Phước Long, H.Phước Long, T.Bạc Liêu			Vợ
	Nguyễn Khôi Nguyên			Còn nhỏ	ấp Phước Hòa Tiên, TT Phước Long, H.Phước Long, T.Bạc Liêu			Con ruột
	Liên Thị Hiền			385003155 ngày cấp: 07/08/2015; nơi cấp CA Bạc Liêu	Ninh Thuận, Ninh Quới A, Hồng Dân, Bạc Liêu			Mẹ vợ
	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO			1600175162; ngày cấp 20/9/1994, nơi cấp An Giang	ấp Rò Leng - Xã Châu Lăng - Huyện Tri Tôn - An Giang			Tổ chức có liên quan đến Ông Nguyễn Thành Nghê- Phó Giám đốc
	Công ty CP Viên Châu Sơn			1602160154; ngày cấp 26/5/2022, nơi cấp An Giang	Tổ 3, khóm 3, thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, Tỉnh An Giang			Tổ chức có liên quan đến Ông Nguyễn Thành Nghê-Giám đốc
9	Nguyễn Đức Hiền	079C026802	TV.BKS	089070004577 ngày cấp 24/11/2022; nơi cấp CCS QLHCVTTXH	Số 06 Lê Quang Định, khóm Bình Khánh 5, P.Bình Khánh, Tp.Long Xuyên, An Giang.	160 cổ phần	0,005%/VĐL	

6007  
G T  
P  
KH  
SIAN  
TENT

	Ngô Thị Kiều Dung	028745		089176008880 ngày cấp: 13/8/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	Số 06 Lê Quang Định, khóm Bình Khánh 5, Phường Khánh, Tp. Long Xuyên, An Giang.	5.000 cổ phần	0,152%/VĐL	Vợ
	Nguyễn Phúc Toàn			089203018945 ngày cấp: 06/9/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	Số 06 Lê Quang Định, khóm Bình Khánh 5, Phường Khánh, Tp. Long Xuyên, An Giang.			Con ruột
	Nguyễn Kim Hường			350016142 ngày cấp 18/4/2018; nơi cấp CA An Giang	84 Hoàng Quốc Việt, P. Mỹ Phước, Tp. Long Xuyên, An Giang.			Chị ruột
	Trần Văn Kha			350973724 ngày cấp: 24/4/2015; nơi cấp CA An Giang	84 Hoàng Quốc Việt, P. Mỹ Phước, Tp. Long Xuyên, An Giang.			Anh rể
	Nguyễn Thị Vung			350759473 ngày cấp 23/5/2017; nơi cấp CA An Giang	Tổ 6, ấp Núi Két, xã Thới Sơn, huyện Tịnh Biên, An Giang			Chị ruột
	Nguyễn Kim Hậu			351030272 ngày cấp: 26/4/2018; nơi cấp CA An Giang	Tổ 6, ấp Núi Két, xã Thới Sơn, huyện Tịnh Biên, An Giang			Em ruột
	Ngô Văn Cai			089048007922 ngày cấp: 22/11/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	91 Thủ Khoa Huân, phường B, Tp. Châu Đốc-AG			Cha vợ
	Đào Thị Quang			089154013372 ngày cấp: 22/11/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	91 Thủ Khoa Huân, phường B, Tp. Châu Đốc-AG			Mẹ vợ
10	Lâm Quốc Bình		Chủ tịch Cty	089077015611 ngày	Số 63, K. Đông An 4,	5.000 cổ phần	0,15%/VĐL	

			TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên	cấp: 01/9/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	P.Mỹ Xuyên, Tp.Long Xuyên, An Giang		
	Lâm Văn Minh			089049000198 ngày cấp: 16/4/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang		Cha ruột
	Trần Thị Đức			089156005683 ngày cấp: 13/3/2022; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang		Mẹ ruột
	Huỳnh Văn Bô			089048001880 ngày cấp: 17/6/2022; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	ấp Nhơn Lợi, xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang		Cha vợ
	Huỳnh Thị Hồng			089176014660 ngày cấp: 01/9/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	63, Hà Hoàng Hồ, tổ 43, khóm Đông An 4, phường Mỹ Xuyên, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang		Vợ
	Lâm Khánh Trinh			089206024974 ngày cấp: 22/11/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	63, Hà Hoàng Hồ, tổ 43, khóm Đông An 4, phường Mỹ Xuyên, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang		Con ruột
	Lâm Quốc Trinh			Số định danh: 089210017847 ngày cấp: 15/6/2022; nơi cấp: Công An P.Mỹ Xuyên	63, Hà Hoàng Hồ, tổ 43, khóm Đông An 4, phường Mỹ Xuyên, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang		Con ruột
	Lâm Thị Mỹ Linh			089179000036 ngày cấp: 13/8/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	115/46/19, Cách mạng tháng 8, phường An Thới, quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ		Em ruột
	Vũ Việt Huy			038076000203 ngày cấp: 4/8/2015; nơi cấp: CCS ĐKQLCTVDLQGVD	115/46/19, Cách mạng tháng 8, phường An Thới, quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ		Em rể
	Lâm Quốc Tuấn			089083013608 ngày cấp: 20/8/2021; nơi	ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ		Em ruột

				cấp: CCS QLHCVTTXH	Mới, tỉnh An Giang			
	Phan Từ Kim Yến			089182027913 ngày cấp: 6/7/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang			Em dâu
	Lâm Quốc Thái			089089008329 ngày cấp: 01/9/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang			Em ruột
	Nguyễn Thị Vân Phi			089189012103 ngày cấp: 13/8/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang			Em dâu
	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên			1602014273, ngày cấp: 12/7/2016, nơi cấp: An Giang	1785 Trần Hưng Đạo, P.Mỹ Quý, Tp.Long Xuyên, An Giang			Tổ chức có liên quan Ông Lâm Quốc Bình-Chủ tịch Cty
11	<b>Tạ Hán Beo</b>		<b>Chủ tịch Cty TNHH MTV Xây Dựng Cầu Đường An Giang</b>	<b>089078005748 ngày cấp: 13/1/2022; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH</b>	<b>164/4 Lý Thái Tổ, P.Mỹ Long Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang</b>	<b>9 cổ phần</b>	<b>0,000%/VĐL</b>	
	Tạ Quảng Pheo			089051002988 ngày cấp: 13/1/2022; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	Khóm 6, P.Mỹ Long, Tp.Long Xuyên, An Giang			Cha ruột
	Lương Huệ Mai			089156008258 ngày cấp: 28/9/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	Khóm 6, P.Mỹ Long, Tp.Long Xuyên, An Giang			Mẹ ruột
	Nguyễn Thị Bích Phượng			089179022835 ngày cấp: 22/11/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	164/4 Lý Thái Tổ, P.Mỹ Long Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang			Vợ
	Tạ Hán Báo			089082022795 ngày cấp: 27/1/2023; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	Khóm 6, P.Mỹ Long, Tp.Long Xuyên, An Giang			Em ruột
	Trương Nhật Hoàng yến Phương			087190000911 ngày cấp: 2/4/2021; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	Khóm 6, P.Mỹ Long, Tp.Long Xuyên, An Giang			Em dâu



	Tạ Thu Hà			089180010030 ngày cấp: 13/3/2022; nơi cấp: CCS QLHCVTTXH	Khóm 6, P.Mỹ Long, Tp.Long Xuyên, An Giang		Em ruột
	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang			1602011321, ngày cấp: 30/05/2016, nơi cấp: An Giang	839 Trần Hưng Đạo, P.Bình Khánh, Tp.Long Xuyên, An Giang		Tổ chức có liên quan Ông Tạ Hán Beo-Chủ tịch Cty
12	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cầu đường An Giang			1602011321, ngày cấp: 30/05/2016, nơi cấp: An Giang	839 Trần Hưng Đạo, P.Bình Khánh, Tp.Long Xuyên, An Giang		Công ty con
13	Công ty TNHH MTV Cơ khí Long Xuyên			1602014273, ngày cấp: 12/7/2016, nơi cấp: An Giang	1785 Trần Hưng Đạo, P.Mỹ Quý, Tp.Long Xuyên, An Giang		Công ty con
14	Công Ty TNHH Liên Doanh ANTRACO			1600175162, ngày cấp: 20/09/1994, nơi cấp: An Giang	ấp Rò Leng - Xã Châu Lăng - Huyện Tri Tôn - An Giang		Công ty liên kết

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Ngô Thị Kiều Dung	Vợ thành viên BKS	6.900	0,209%	5.000	0,152%	Bán
02	Lâm Quốc Bình		40.000	1,217%	5.000	0,152%	Bán
03	Tạ Hán Beo		46.209	1,406%	9	0,000%	Bán

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có**

**Nơi nhận:**

- Ban công bố thông tin
- Lưu: HĐQT, BKS, P.TCHC.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**TRẦN QUÂN ANH**